

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2019/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch khoáng sản nhóm I
thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

*Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật
sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản ngày 11
tháng 12 năm 2025;*

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 10 tháng 12 năm 2025;

*Căn cứ Nghị định số 70/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2026 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch;*

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch khoáng sản nhóm I thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi tắt là Hội đồng) với các nội dung sau:

1. Nhiệm vụ của Hội đồng:

- Hội đồng có nhiệm vụ thẩm định Quy hoạch khoáng sản nhóm I thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của pháp luật về quy hoạch.
- Hội đồng thẩm định có trách nhiệm thẩm định, đánh giá, báo cáo rõ về việc thực hiện đầy đủ quy trình, thủ tục lập qui hoạch theo đúng quy định.

2. Thành phần Hội đồng:

- Chủ tịch Hội đồng: Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc;
- Phó Chủ tịch Hội đồng: Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng;
- Các Ủy viên Hội đồng gồm đại diện các bộ, cơ quan liên quan và các chuyên gia, nhà khoa học là Ủy viên phản biện theo quy định (Danh sách Hội đồng tại Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Các bộ, cơ quan có tên trong Danh sách thành viên Hội đồng có trách nhiệm cử đại diện tham gia Hội đồng đúng thành phần; văn bản cử người gửi về Bộ Công Thương.

3. Bộ Công Thương là cơ quan thường trực của Hội đồng, có trách nhiệm và quyền hạn theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 70/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.

4. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng:

Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch khoáng sản nhóm I thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

5. Kinh phí hoạt động của Hội đồng được bố trí theo quy định của pháp luật về quy hoạch, pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật về đầu tư công.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Công Thương, các thành viên Hội đồng và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, CN (2). **40**



THỦ TƯỚNG

Lê Minh Hưng



Phụ lục
DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
QUY HOẠCH KHOÁNG SẢN NHÓM I THỜI KỲ 2021 - 2030,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050
(Kèm theo Quyết định số: ~~2019~~ **2019**/QĐ-TTg
ngày **21** tháng 10 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

1. Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc - Chủ tịch Hội đồng.
2. Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng - Phó Chủ tịch Hội đồng.
3. Thứ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Việt Sơn - Ủy viên.
4. Đại diện Văn phòng Chính phủ - Ủy viên.
5. Đại diện Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Ủy viên.
6. Đại diện Bộ Tài chính - Ủy viên.
7. Đại diện Bộ Xây dựng - Ủy viên.
8. Đại diện Bộ Quốc phòng - Ủy viên.
9. Đại diện Bộ Công an - Ủy viên.
10. Đại diện Bộ Khoa học và Công nghệ - Ủy viên.
11. Đại diện Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Ủy viên.
12. Đại diện Bộ Tư pháp - Ủy viên.
13. Đại diện Bộ Ngoại giao - Ủy viên.
14. Đại diện Bộ Nội vụ - Ủy viên.
15. Đại diện Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - Ủy viên.
16. Đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai - Ủy viên.
17. Đại diện Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ninh - Ủy viên.
18. Đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa - Ủy viên.
19. Đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị - Ủy viên.
20. Đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng - Ủy viên.
21. Đại diện Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai - Ủy viên.
22. Đại diện Tổng hội Địa chất Việt Nam - Ủy viên.
23. Đại diện Viện Khoa học và Công nghệ Mỏ - Luyện kim - Ủy viên.
24. Đại diện Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Ủy viên.
25. Đại diện Tập đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam - Ủy viên.
26. Ông Trần Văn Miến, Tiến sĩ Địa chất - Ủy viên phản biện.
27. Bà Trần Thị Hiến, Tiến sĩ Tuyển khoáng - Ủy viên phản biện.
28. Ông Đỗ Ngọc Tước, Tiến sĩ Khai thác - Ủy viên phản biện.